

Số: /QĐ-UBND.HC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý trật tự xây dựng  
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 10 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành  
chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17  
tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của  
Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của  
Chính phủ về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi  
phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của  
Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về Ban hành Quy định về quản lý trật tự  
xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 616/SXD-TTr  
ngày 21 tháng 3 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp hoạt động quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Huyện, Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng Thông tin điện tử Tỉnh, Công báo Đồng Tháp;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Trí Quang**

## QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND.HC ngày tháng năm 2022 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phân công trách nhiệm và nội dung phối hợp hoạt động giữa Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, thi hành pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan được phân cấp quản lý trật tự xây dựng gồm: Sở Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

#### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, đúng quy định của pháp luật; bảo đảm tính nghiêm minh, chặt chẽ trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

2. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và có sự phân công trách nhiệm cụ thể trong công tác phối hợp, tránh chồng chéo. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phối hợp thanh tra, kiểm tra xử lý hành vi vi phạm mà các bên tham gia không thống nhất được hướng giải quyết, cơ quan chủ trì có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét quyết định.

3. Các hành vi vi phạm trật tự xây dựng phải được phát hiện sớm, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để theo quy định pháp luật. Việc xử lý, phối hợp xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân cùng tham gia giám sát.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM VÀ NỘI DUNG QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG**

#### **Điều 4. Trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình**

1. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình thuộc thẩm quyền quản lý của Giám đốc Sở Xây dựng:

a) Công trình do bộ, ngành Trung ương quyết định đầu tư trên địa bàn Tỉnh;

b) Công trình do Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định đầu tư hoặc ủy quyền Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư;

c) Công trình xây dựng nằm trên địa bàn từ hai huyện, thành phố trở lên.

2. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình:

a) Công trình trong các Khu công nghiệp (bao gồm công trình hạ tầng dùng chung);

b) Công trình trong các Khu kinh tế cửa khẩu (trong phạm vi được giao đất quản lý), trừ công trình nhà ở riêng lẻ.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình, nhà ở trên địa bàn quản lý (trừ các công trình theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này) gồm:

a) Công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư;

b) Công trình, nhà ở nằm trên địa bàn từ hai xã, phường, thị trấn trở lên;

c) Công trình tôn giáo, tín ngưỡng.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình, nhà ở trên địa bàn quản lý, trừ các công trình theo quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều này.

#### **Điều 5. Nội dung quản lý và xử lý vi phạm trật tự xây dựng**

1. Nội dung quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Điều 4, Điều 5 của Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về Ban hành Quy định về quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Hành vi vi phạm và biện pháp xử lý vi phạm trật tự xây dựng được quy định tại Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

3. Để bảo đảm tính thống nhất áp dụng pháp luật trong xử phạt một số trường hợp vi phạm hành chính về trật tự xây dựng, yêu cầu thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục đính kèm Quy chế này.

### Chương III

## TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

### Điều 6. Phối hợp cung cấp thông tin

1. Cơ quan quyết định đầu tư xây dựng hoặc cấp phép xây dựng, có trách nhiệm gửi quyết định phê duyệt dự án, giấy phép xây dựng (*bản sao, không bao gồm hồ sơ, bản vẽ*) cho cơ quan quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

2. Cơ quan quản lý đất đai các cấp có trách nhiệm cung cấp thông tin về đất đai theo đề nghị của các cơ quan quản lý trật tự xây dựng.

3. Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã phải công bố công khai số điện thoại tiếp nhận thông tin phản ánh về vi phạm trật tự xây dựng tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử (nếu có) để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết cung cấp thông tin và phối hợp quản lý.

### Điều 7. Phối hợp tổ chức xử lý vi phạm trật tự xây dựng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Khi phát hiện công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy chế này), phải thông báo kịp thời cho Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý theo quy định.

b) Khi phát hiện công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của mình, phải kịp thời chỉ đạo lập biên bản xử lý theo thẩm quyền; trường hợp hành vi vi phạm vượt thẩm quyền xử lý, phải kịp thời báo cáo, chuyển biên bản vi phạm hành chính, hồ sơ vụ việc đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để xem xét xử lý.

c) Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc thẩm quyền quản lý, áp dụng biện pháp cần thiết, kịp thời ngăn chặn việc thi công xây dựng của chủ đầu tư đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng, không để vi phạm tiếp diễn sau khi đã lập biên bản vi phạm hành chính hoặc đã có quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền.

d) Cử cán bộ, công chức tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu của Thanh tra Sở Xây dựng, các đơn vị được giao kiểm tra về trật tự xây dựng của cấp huyện.

đ) Phối hợp tổ chức thực hiện cưỡng chế tháo dỡ đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo yêu cầu của cấp thẩm quyền.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Khi tiếp nhận thông tin công trình vi phạm trật tự xây dựng được Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, đơn vị quản lý trật tự xây dựng cấp huyện phát

hiện báo cáo, phải kịp thời chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền; trường hợp công trình thuộc trách nhiệm xử lý của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, phải thông báo ngay cho Thanh tra Sở Xây dựng để xử lý.

b) Cử cán bộ, công chức tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan liên quan.

c) Tổ chức thực hiện cưỡng chế tháo dỡ theo quy định đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của mình; phối hợp thực hiện cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quyết định cưỡng chế của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh khi có yêu cầu.

Tùy theo tính chất mức độ phức tạp của từng vụ việc cụ thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành Tỉnh tham gia phối hợp tổ chức cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo quy định.

### 3. Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp

a) Khi phát hiện công trình vi phạm trật tự xây dựng trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu, kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có công trình vi phạm để tổ chức lập biên bản xử lý theo quy định.

b) Cử công chức, viên chức, người lao động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Thanh tra Sở Xây dựng trong kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm trật tự xây dựng theo quy định.

### 4. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng

a) Giúp Giám đốc Sở Xây dựng quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này; tổ chức kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền; tham mưu Giám đốc Sở Xây dựng giải quyết kịp thời các kiến nghị về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã khi có yêu cầu.

b) Khi tiếp nhận thông tin công trình vi phạm trật tự xây dựng được Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện thông tin hoặc Thanh tra Sở Xây dựng trực tiếp phát hiện thì phải kịp thời chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền; trường hợp thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh thì phối hợp với đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ, kiến nghị Giám đốc Sở Xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh xử phạt theo quy định.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 8. Chế độ báo cáo

1. Thanh tra Sở Xây dựng tham mưu Sở Xây dựng tổ chức sơ kết (6 tháng), tổng kết (năm) đánh giá công tác phối hợp trong quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Tỉnh; tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Tỉnh,

định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, các bộ, ngành theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6) và năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh (thông qua Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo).

3. Ban quản lý Khu kinh tế Tỉnh tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trong phạm vi được giao quản lý, định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh (thông qua Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo).

### **Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng**

#### **1. Sở Xây dựng**

a) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng; tuyên truyền, phổ biến Quy chế này đến các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn Tỉnh.

b) Kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh các biện pháp chấn chỉnh những tồn tại trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Tỉnh.

#### **2. Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh**

a) Tuyên truyền, phổ biến Quy chế này cho các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn quản lý biết, thực hiện.

b) Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định.

#### **3. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Tuyên truyền, phổ biến Quy chế này cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng thường xuyên kiểm tra các công trình, nhà ở trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý, tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng theo quy định pháp luật; báo cáo về tình trạng xây dựng trên đất lấn, chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích theo quy định (đặc biệt là các khu vực có tình trạng tự phân lô, bán nền có dấu hiệu hình thành các khu dân cư nhưng không bảo đảm các điều kiện theo quy định) để phối hợp các Sở, ngành báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định.

c) Đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; xem xét xử lý trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân

dân cấp xã, các cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng để xảy ra vi phạm, buông lỏng quản lý.

d) Thực hiện các biện pháp, cơ chế phối hợp với cơ quan Công an trong việc ngăn chặn, xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho các lực lượng tham gia xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn.

#### 4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tuyên truyền, phổ biến Quy chế này đến các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn.

b) Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các quy định về trật tự xây dựng trên địa bàn.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan**

#### 1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi xây dựng trên đất lấn, chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai (đặc biệt là các khu vực có tình trạng tự phân lô, bán nền có dấu hiệu hình thành các khu dân cư nhưng không bảo đảm các điều kiện theo quy định).

b) Chỉ đạo Thanh tra Sở và đơn vị chuyên môn trực thuộc thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định.

#### 2. Các Sở: Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành, Giám đốc các Sở chỉ đạo Thanh tra Sở, đơn vị trực thuộc phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã, phòng, ban chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, kiểm tra xử lý các trường hợp xây dựng công trình vi phạm hành lang an toàn các công trình trên địa bàn quản lý.

#### 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo Thanh tra Sở, đơn vị trực thuộc phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã, phòng, ban chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, kiểm tra xử lý các trường hợp lắp đặt biển, băng rôn, panô, áp phích, quảng cáo không đúng quy định, gây mất an toàn và mỹ quan đô thị.

#### 4. Công an Tỉnh

Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương liên quan chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp về các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn; phối hợp với các đơn vị chức năng áp dụng



các biện pháp cần thiết để kịp thời ngăn chặn, xử lý đối với các công trình, nhà ở vi phạm trật tự xây dựng, không để vi phạm tiếp diễn sau khi đã có biên bản vi phạm hành chính hoặc quyết định xử lý của các cấp có thẩm quyền; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho các lực lượng trong quá trình tham gia xử lý vi phạm về trật tự xây dựng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân các cấp.

### **Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

1. Khi các văn bản quy phạm pháp luật đã trích dẫn để áp dụng trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Sở Xây dựng tổng hợp ý kiến phản ánh của các cơ quan có liên quan về những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế này, nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.